TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV
DN: C=VN, S=TỈNH QUẢNG NINH, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5700100707
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2023.06.04 12:45:44 +07'00'
Foxit PDF Reader Version: 12.0.1

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	08h30'÷ 08h45'	Kiểm tra tư cách cổ đông, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu họp	**Ông Vũ Thanh Sơn** Ban tổ chức Đại hội
2	08h45'÷ 09h00'	- Ổn định tổ chức, chào cờ, khai mạc Đại hội - Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và Đại biểu, mời chủ toạ lên điều hành Đại hội.	
3	09h00'÷ 09h05'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	
4	09h05'÷ 09h10'	Chủ tọa giới thiệu: - Thư ký đại hội (2 đồng chí). - Tổ kiểm phiếu Biểu quyết thông qua.	**Ông Trần Thế Thành** Chủ tịch HĐQT
5	09h10'÷ 09h20'	- Trình bày nội dung Chương trình làm việc ĐHĐCĐ thường niên 2023 - Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ 2023	**Ông Vũ Thanh Sơn** Ban tổ chức Đại hội
		Biểu quyết thông qua	**Ông Trần Thế Thành** Chủ tịch HĐQT
Phần I: Trình bày các Báo cáo và tờ trình.			
6	09h20'÷ 09h40'	(1). Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp điều hành năm 2023.	**Ông Tạ Quang Tuấn** Giám đốc, TV HĐQT
7	9h40'÷ 10h00'	(2). Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng năm 2023.	**Ông Nguyễn Thế Hùng** TV HĐQT
		(3). Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022, đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2023.	
		(4). Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan năm 2023.	
8	10h00'÷ 10h10'	(5). Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán (Tóm tắt)	**Ông Hoàng Xuân Tùng** Kế toán trưởng
		(6). Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022.	

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
9	10h10'÷ 10h25'	(7). Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán .	**Ông Trần Thanh Tùng** Trưởng BKS
		(8). Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đánh giá công tác quản lý đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty năm 2022.	
		(9). Báo cáo đề xuất DS đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023	
Phần II: Thảo luận biểu quyết các báo cáo tờ trình			
10	10h25'÷ 10h45'	- Thảo luận về các Báo cáo đã được trình bày tại Đại hội. - Biểu quyết thông qua các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	**Ông Trần Thế Thành** Chủ tịch HĐQT
11	10h45'÷ 10h50	Hướng dẫn ghi phiếu và thu phiếu biểu quyết	Tổ kiểm phiếu
Phần III: Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019- 2024			
12	10h50'÷ 11h00'	Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024	**Ông Trần Thế Thành** Chủ tịch HĐQT
		Thông qua Quy chế bầu cử và tiến hành bầu cử.	Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu
		Đại hội nghỉ làm việc 5 phút.	
Phần IV: Công bố kết quả biểu quyết, Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.			
13	11h00'÷ 11h10'	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung đã thảo luận tại Đại hội, kết quả bầu cử.	Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu
14	11h15'÷ 11h25'	Trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Thư ký Đại hội
		Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.	**Ông Trần Thế Thành** Chủ tịch HĐQT
15	11h25'÷ 11h30'	Tuyên bố bế mạc Đại hội.	**Ông Trần Thế Thành** Chủ tịch HĐQT

Nơi nhận:
- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Trần Thế Thành

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 02 tháng 06 năm 2023

QUY CHẾ (Dự thảo)
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 28/04/2021;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV được tổ chức và thực hiện theo Quy chế sau đây:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (sau đây gọi tắt là "Đại hội") của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông/đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông, Công ty sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Các cổ đông có tên trong danh sách phân bổ quyền thực hiện bỏ phiếu do Trung tâm Lưu ký chứng khoán lập ngày 30/05/2023 tại văn bản số: V887/2023-MTS/VSD-ĐK cấp cho Công ty;

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

c. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (*CMND/hoặc hộ chiếu/hoặc CCCD...*) và Giấy uỷ quyền (*đối với đại diện cổ đông*) xuất trình với Ban tổ chức và được nhận một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử trong đó ghi số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Vật tư -TKV.

d. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua các nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết hoặc điền vào Phiếu biểu quyết.

e. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Trước khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

f. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, có trang phục lịch sự, không đội mũ, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

c. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa cho phép;

d. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

f. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

g. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội; Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

h. Không có hành vi gây rối trật tự, cản trở diễn biến bình thường của Đại hội làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

i. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty chỉ định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình Thẻ căn cước/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu, Giấy đăng ký doanh nghiệp bản sao có chứng thực (đối với cổ đông là tổ chức), Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội, nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp/Cổ đông không tiếp tục dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tọa Đại hội: Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ toạ Đại hội có nhiệm vụ:

Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung, chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Giới thiệu Thư ký đại hội;

Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự, quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.

Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

5.2. Thư ký đại hội:

Thư ký do Chủ toạ Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);

Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Tổ kiểm phiếu

1. Tổ kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Tổ Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu biểu quyết;

d. Tổ kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

CHƯƠNG III
THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết

1. Nguyên tắc:

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

c. Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

d. Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

a. Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

3. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện như sau:

a. Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

b. Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

4. Cách thức biểu quyết:

a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.

b. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi: (Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành; Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành; Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến) về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung

c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "✓" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra;
- Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;
- Phiếu biểu quyết bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;
- Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một Tờ trình Đại hội thì nội dung đó được coi là không hợp lệ.

5. Thể lệ biểu quyết:

a. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

c. Tại Đại hội này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 10 điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Thư ký (đăng trên Website);
- Lưu.

Trần Thế Thành

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ-TKV

Số: **809** /BC-MTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 28 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2023
(Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023)

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH CHUNG:
1. Khó khăn:

- Ảnh hưởng xung đột chính trị Nga – Ukraine tác động đến toàn cầu trong tất cả các lĩnh vực; thị trường kinh tế Thế giới bị ảnh hưởng xấu tác động nặng nề dẫn tới chuỗi cung ứng bị đứt gẫy, ảnh hưởng đến sản xuất chung của cả nước và của Công ty nói riêng. Đối với thị trường năng lượng thế giới biến động mạnh, giá xăng dầu thay đổi liên tục, khó lường; Tình hình diễn biến dịch Covid – 19 với các biến chủng mới tiếp tục ảnh hưởng tác động đến công tác tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh chung của toàn Công ty; nợ phải thu của Công ty luôn ở mức cao, áp lực tài chính lớn.

+ Sản xuất dầu nhờn Cominlub: Hiện tại các nhà máy, hãng sản xuất dầu gốc, phụ gia trên Thế giới đều bị tác động trực tiếp từ dịch bệnh, 1 số nhà máy đóng cửa không sản xuất nguồn cung nguyên liệu thiếu và khan hiếm hàng, tình trạng thiếu container rỗng, giá cả vận tải biển tăng cao dẫn đến giá cả nguyên liệu bị ảnh hưởng tăng cao đầu gốc có loại tăng 50%; Sản phẩm dầu nhờn Cominlub của Công ty sử dụng 100% nguồn nguyên liệu nhập khẩu nên ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

- Về công tác điều hành bốc xếp, vận tải thủy: Tiếp tục thực hiện theo điều hành của Tập đoàn và hợp đồng với Công ty Kho vận và Cảng Cẩm phả; Thời gian chờ xếp hàng, bốc hàng tại bến cảng như Đạm, Điện Phả Lại kéo dài trung bình 15-20 ngày (cá biệt có đoàn lên đến 25 ngày); khâu bốc xếp nguyên nhân do lượng than nhập của TKV thực hiện thấp; than trong nước tập trung chủ yếu nhận trong cầu, than chuyển tải ít do vậy sản lượng bốc xếp đạt thấp .

- Về công tác quản lý đất đai: kho cảng bến trung chuyển dầu Công ty đang khai thác và vận hành kho cảng Vũng Hoa đã hết hạn thuê từ ngày 31/12/2022. Công ty đã làm việc cùng UBND thành phố Cẩm Phả xin ra hạn tiếp và hết hạn ngày 31/12/2023. Đây cũng là khó khăn của Công ty để cần giải quyết vấn đề chiến lược lâu dài và ổn định trong sản xuất kinh doanh.

- Về công nợ nội bộ ngành: Theo hướng dẫn của TKV về việc ký hợp đồng và xuất hóa đơn theo đó điều khoản thanh toán với thời hạn thanh toán không quá 40 ngày (kể từ ngày xuất hóa đơn), nhưng trên thực tế một số đơn vị thời gian thanh

toán bình quân vào khoảng 50-60 ngày dẫn tới số dư công nợ phải thu thường xuyên ở mức cao (từ 500 đến 650 tỷ đồng).

2. Thuận lợi:

+ Tình hình sản xuất của Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam tiếp tục ổn định đó là thuận lợi cơ bản tạo điều kiện cho SXKD của Công ty.

+ Lãnh đạo Tập đoàn quan tâm thường xuyên chỉ đạo trực tiếp, kịp thời, hiệu quả thông qua cơ chế, chính sách tạo công ăn việc làm, thị trường và các cơ chế điều hành sát với thực tế tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Đặc biệt trong lĩnh vực tiêu thụ dầu Cominlub.

+ Công ty đã chủ động:

Về nghiên cứu sản phẩm mới dầu Cominlub: thay thế cơ cấu dầu gốc phụ gia để hạ giá thành sản phẩm. Chú trọng sản phẩm thân thiện với môi trường: *Nghiên cứu sản xuất dầu phục vụ cho phương tiện vận tải thủy với giá thành hợp lý để phục vụ dân sinh. Đây là hướng đi mới còn nhiều tiềm năng.*

Về thị trường tiêu thụ dầu Cominlub: Phấn đấu tăng sản lượng mở rộng thị trường: Công ty đã tham gia và trúng thầu lô hàng bán 400.000 lít dầu nhờn COMINLUB cho Tổng công ty Đông Bắc. Tiếp tục làm việc với các mỏ để cung cấp dầu Cominlub cho các thiết bị đã hết thời gian bảo hành. Triển khai mạnh mẽ sản phẩm "Chất lỏng thủy lực chống cháy HFS" đến tất cả các đơn vị hầm lò của TKV.

Về bốc xếp: đã tìm thêm nguồn hàng ngoài TKV để có việc làm và thu nhập, giữ chân đội ngũ công nhân lái cẩu tàu biển.

Chủ động trong công tác dự báo, đảm bảo dự trữ nguồn nguyên liệu đầy đủ phục vụ cho sản xuất; tổ chức đấu thầu, chào giá tìm thị trường nguồn nguyên liệu có giá tốt nhất; dự trữ tồn kho dầu Ga doan hợp lý đảm bảo hiệu quả cho sản xuất, cung ứng cho các đơn vị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH (TB 6050/TKV-KH NGÀY 27/12/2021)	THỰC HIỆN NĂM 2022	TỶ LỆ	GHI CHÚ
I	**Sản lượng**					
1	Bốc xếp	Tấn	5.000.000	2.292.273	46%	
2	Vận tải thủy	Tấn	720.000	652.058	91%	
3	Dầu nhờn khác	1000 L	1.900	1.866	98%	
4	Sản xuất và tiêu thụ dầu nhờn Cominlub	1000 L	5.000	4.473	89%	
5	Cung ứng dầu DO + FO	1000 L	202.000	207.023	102%	
II	**Tổng doanh thu**	Triệu đồng	**3.753.358**	**5.401.941**	**144%**	
III	**Giá trị sản xuất**	Triệu đồng	**505.078**	**584.994**	**116%**	
IV	**Lợi nhuận trước thuế**	Triệu đồng	**20.300**	**20.954**	**103,2%**	
V	**Tiền lương bình quân**	1.000đ/ng/th	**9.978**	**12.357**	**124%**	
VI	**Trả cổ tức**	%/Vốn ĐL		**7%**		

2. Các thành quả đạt được trong quản lý, điều hành SXKD:

2.1. Công tác Kỹ thuật - An toàn:

- Năm 2022, lĩnh vực kỹ thuật tiếp tục thực hiện việc triển khai đồng bộ các hệ thống ứng dụng và hệ thống hạ tầng CNTT hiện đại nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành của doanh nghiệp.

- Công tác quản lý kỹ thuật đã phát huy hiệu quả, đảm bảo tốt cơ sở thiết bị phục vụ yêu cầu sản xuất, nâng cao hiệu lực - hiệu quả của công tác quản lý.

- Công tác an toàn luôn được coi là vấn đề hàng đầu, thường xuyên tiến hành kiểm tra tại hiện trường sản xuất đặc biệt là một số khâu có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ như: Bốc xếp, vận tải thủy, sản xuất dầu Cominlub và đặc biệt là hệ thống Vận tải - Kho tàng - Phân phối bán lẻ xăng dầu đã được cán bộ công nhân công ty đảm bảo tuyệt đối an toàn và bảo vệ môi trường.

2.2. Công tác kinh doanh vật tư - thương mại:

- Trong năm qua công tác thương mại đã đạt được những kết quả nhất định góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh chung của toàn công ty. Chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến giá cả vật tư thế giới và trong nước, đặc biệt là giá xăng dầu để tham mưu điều phối, cân đối các nguồn hàng. Tổ chức nhận dầu DO để dự trữ tồn kho hợp lý trong tình hình giá dầu thay đổi thường xuyên đảm bảo vừa đáp ứng nhu cầu cho sản xuất và giảm thiểu rủi ro trong sản xuất kinh doanh, chỉ đạo và phối hợp các xí nghiệp trong việc khai thác và mở rộng thị trường bán hàng.

Kết quả hoạt động kinh doanh vật tư năm 2022, cụ thể như sau:

- ✓ *Kinh doanh VTTB đạt: 214,83 tỷ đồng/120,278 tỷ đồng bằng 178,6% KH.*
- ✓ *SX, tiêu thụ dầu nhờn đạt: 267,85/265,92 tỷ đồng bằng 100,7% KH.*
- ✓ *Tiêu thụ dầu Diesel+FO đạt: 207 triệu lít/202 triệu lít bằng 102,7% KH.*

- Trong lĩnh vực sản xuất và tiêu thụ dầu nhờn Cominlub: xác định đây là mặt hàng chiến lược, chủ đạo chiếm tỷ trọng lớn trong Giá trị sản xuất. Công ty đã triển khai nhiều biện pháp tăng cường quản lý, giám sát về chất lượng quy trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Tập trung nguồn lực để giữ vững thị trường dầu nhờn Cominlub trước sự cạnh tranh quyết liệt của các hãng dầu khác.

- Năm 2022, tiếp tục tập trung nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới trên cơ sở phát huy giá trị cốt lõi, thế mạnh của Công ty, đổi mới quy trình sản xuất đạt tiến bộ vượt bậc, mở đường tạo điều kiện đa dạng hóa nguồn cung nguyên liệu, góp phần quan trọng giảm giá thành sản phẩm dầu nhờn, chất lỏng thủy lực chống cháy COMINLUB.

2.3. Công tác sản xuất bốc xếp và vận tải thủy:

- Về khâu bốc xếp: Đây là ngành dịch vụ chịu sự cạnh tranh của các đơn vị cùng ngành nghề trên thị trường. Năm 2022 các tàu than nhập khẩu trong TKV chủ yếu là tàu bốc xếp bằng cẩu nổi, các phần việc này Công ty không đủ điều kiện để thực hiện, than trong nước chủ yếu tập trung rót trong cầu, lượng than bốc xếp chuyển tải ít. Do vậy để đảm bảo việc làm cho công nhân lao động, Công ty đã chủ động tìm thêm khách hàng ngoài TKV để đảm bảo việc làm và thu nhập, giữ chân đội ngũ thợ lái cẩu, bốc xếp.

- Về khâu vận tải thủy: Hiện đang bố trí vận chuyển than đi các tuyến Đạm, Điện Phả lại, Điện Hải Dương, Điện Hải Phòng theo kế hoạch của Tập đoàn. Khâu vận chuyển than đã dần được cải thiện nhiều về cơ chế điều hành, tuy nhiên do vòng quay chậm nên hiệu quả kinh tế, khai thác chưa được đạt kết quả cao.

- Mặc dù đã được sự quan tâm tạo điều kiện của Tập đoàn với sự chỉ đạo sát sao của Ban giám đốc Công ty và bộ phận điều hành, lĩnh vực Vận tải thủy, bốc xếp đạt được kết quả thấp so với kế hoạch đề ra:

+ Sản lượng vận tải thủy đạt: 652/720 nghìn tấn bằng 91% KH năm. Doanh thu đạt: 31,7/41,17 tỷ đồng bằng 77% KH năm. (chênh lệch giữa sản lượng và doanh thu do cơ cấu tuyến hàng hóa vận chuyển và phần thuê ngoài thực hiện)

+ Sản lượng bốc xếp thực hiện: 2,29/5 triệu tấn bằng 46% KH năm, doanh thu đạt: 14,1/30 tỷ đồng bằng 47% KH năm.

2.4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản - Khoa học công nghệ:

Thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2022 điều chỉnh theo Công văn số 4568/TKV-ĐT ngày 6/10/2022 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Công ty đã triển khai thực hiện và hoàn thành các dự án với giá trị 18.070 trđ/19.772 trđ.

- Năm 2022 không có dự án chuyển tiếp của năm 2021. Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2022 khởi công mới bao gồm 06 gói thầu chính: Trong đó 05 gói đã hoàn thành (Mua sắm ô tô vận chuyển xăng dầu dung tích 18m3; mua sắm ô tô 16 chỗ; mua sắm ô tô bán tải; Cung cấp, lắp đặt 01 Bơm trục vít lưu lượng 30m3/h, động cơ phòng nổ và 02 máy in tem nhãn màu; Cung cấp, lắp đặt thang máy), và 01 gói chuyển tiếp năm 2023: (Mua sắm 01 tủ ẩm (Humidity Cabinet)).

- Giá trị thực hiện: 17.513 trđ/17.600 trđ

- Giá trị giải ngân: 17.513 trđ

** Về lĩnh vực nghiên cứu khoa học công nghệ:*

- Trong năm qua, công ty không ngừng đổi mới, sáng tạo, tập trung nghiên cứu phát triển dòng sản phẩm mới. Cụ thể:

- Nghiên cứu sản phẩm thay thế sản phẩm TLG SE, FE, LE sử dụng phụ gia mới với tính năng và giá thành tối ưu hơn (đã thành công ở giai đoạn PTN)

- Cải tiến tính năng chống rỉ của sản phẩm CLTLCC sử dụng phụ gia MEA: tăng pH sản phẩm, bảo vệ bề mặt vật liệu trong điều kiện khắc nghiệt

- Nghiên cứu thành công sản phẩm dầu nhũ thủy lực TLG SEMI có tính tan tuyệt vời, khả năng bôi trơn và chống ăn mòn vượt trội, đã được sản xuất và đưa vào sử dụng tại thị trường Khe Chàm, được khách hàng đánh giá cao. Đã triển khai xong giai đoạn thử nghiệm tại công ty Than Uông Bí

- Đã chủ động tìm kiếm, lựa chọn phụ gia mới, nghiên cứu phát triển lại dòng sản phẩm Cominlub FDAO 60 sau thời gian dài bị đứt gãy chuỗi cung ứng.

- Chủ động khảo sát đơn pha chế sử dụng đa dạng các nguồn nguyên liệu (KVIS 30, 500N nhóm III, Adbase 8, Knitto 32, HiTEC 3339) giúp công ty, xí nghiệp chủ động trong sản xuất)

2.5. Về công tác tài chính - kế toán:

- Trong năm qua, công tác tài chính - kế toán đã có những đóng góp tích cực giúp Giám đốc kiểm soát hoạt động SXKD của công ty, kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính - kế toán đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế tài chính của TKV.

- Đáp ứng đủ và kịp thời các khoản chi phục vụ SXKD, đồng thời tăng cường công tác thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn, tiết kiệm tối đa chi phí vốn, vòng quay vốn lưu động 8,11 vòng tăng 2,46 vòng so với 2021.

- Năm 2022, Công ty sản xuất kinh doanh hiệu quả: Lợi nhuận 20,954 tỷ đạt 103,2% Kế hoạch, tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) đạt 10,4%, tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) đạt 1,8%; Công ty bảo toàn vốn góp của cổ đông.

2.6. Công tác lao động tiền lương, phát triển nguồn nhân lực

- Năm 2022, Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế quản lý lao động và tiền lương, đặc biệt là giãn cách tiền lương, tập trung nâng cao thu nhập cho các bộ phận nặng nhọc, khu vực tạo ra doanh thu, sản phẩm, công nhân kỹ thuật, cán bộ quản lý.

- Năm 2022 Công ty đã tích cực cơ cấu lại lao động một số phân xưởng, phòng ban theo hướng tinh gọn hơn. Cùng với việc giảm lao động tự nhiên do CBNV đến tuổi nghỉ hưu, xin chấm dứt hợp đồng và Công ty đã xây dựng nghị quyết liên tịch số 2671/NQLT-MTS ngày 10/10/2022 về việc giải quyết chế độ đối với lao động gián tiếp khi thực hiện cơ cấu và tổ chức lại sản xuất. Kết quả giảm tuyệt đối 21 lao động (so với số lao động 31/12/2021).

- Triển khai, áp dụng hiệu quả hoạt động của các đơn vị, phòng ban trong MTS theo chỉ tiêu KPI.

- Công tác đào tạo được quan tâm đúng mức; tổ chức tự đào tạo và cử đi học đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo kế cận để có nguồn thay thế trước mắt và lâu dài; tiếp tục thực hiện bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tay nghề cho cán bộ và người lao động trong Công ty .

2.7. Một số công tác khác:

- Năm 2022, trước những tác động của thị trường trong và ngoài nước; Ảnh hưởng của diễn biến dịch Covid-19, Công ty đã tổ chức linh hoạt sản xuất phù hợp với tình hình thực tế. Công ty đã tổ chức cấp phát thuốc, khám bệnh, tham quan, điều dưỡng để bảo vệ tối đa sức khỏe NLĐ đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh; Đồng thời thực hiện thành công mục tiêu kép vừa đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19.

- Năm 2022, Công tác thanh tra pháp chế đã giúp Giám đốc Công ty tham gia rà soát, sửa đổi các quy định, quy chế mới của công ty cho phù hợp với pháp luật nhà nước, Tập đoàn TKV; Duy trì thực hiện tốt quy chế phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT - Giám đốc với BCH Đảng uỷ Công ty.

- Tổ chức ký kết quy chế phối hợp công an các phường trên địa bàn Thành phố Cẩm phả, Hạ Long và các đơn vị trong TKV để phối hợp giữ gìn ANTT - Bảo vệ tài sản, PCCN.

- Tình hình công tác quốc phòng, an ninh, trật tự, bảo vệ sản xuất trong năm qua được thực hiện tốt, qua công tác kiểm tra, giám sát, công tác phối hợp với các đơn vị bạn, với các cơ quan hữu quan đã chủ động ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực đảm bảo an ninh - trật tự trên địa bàn hoạt động của công ty.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ:

Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Năm 2022, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc đôi lúc còn thiếu sự linh hoạt để phù hợp với sự biến động của thị trường. Sản lượng thực hiện trong các lĩnh vực: Bốc xếp, vận tải Thủy, tiêu thụ dầu nhờn Cominlub chưa đạt kế hoạch.
- Công tác kiểm tra, giám sát của phòng ban công ty và các đơn vị còn hạn chế về phương pháp nên kết quả kiểm tra, giám sát chưa đạt được hiệu quả như mong muốn.
- Công tác đào tạo, hướng dẫn nhân viên của cán bộ chưa được quan tâm đúng mức. Một số cán bộ nhân viên còn thụ động trong công việc, thiếu kỹ năng mềm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và xử lý các tình huống phát sinh, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.
- Công tác tuyển dụng, phát triển nguồn nhân lực chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của Công ty và các đơn vị trực thuộc, nhất là các lĩnh vực quan trọng như cơ điện, vận tải, xây dựng, công nhân bốc xếp, vận tải thủy.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong năm 2022, mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng với tinh thần quyết tâm và nỗ lực cao, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu kế hoạch SXKD; Đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu thi đua, nâng cao năng lực sản xuất, đảm bảo việc làm, đời sống và thu nhập của người lao động; Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, cổ tức Đại hội đồng cổ đông đề ra và nghĩa vụ với nhà nước; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách liên quan đến quyền, lợi ích người lao động, chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, thu nhập, từng bước nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho CBCNV, tạo động lực quan trọng để đẩy mạnh SXKD, góp phần xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Để có được kết quả trên, trước hết là nhờ có sự đồng tâm, đoàn kết, nhất trí cao trong điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tập thể CBCNV trong Công ty, đã dự báo được tình hình diễn biến thị trường, bám sát các chủ trương giải pháp của Tập đoàn, trên cơ sở các phương án kế hoạch đã xây dựng, thực hiện điều hành linh hoạt các giải pháp trong tổ chức sản xuất kinh doanh, tiết giảm chi phí, mở rộng sản xuất góp phần hoàn thành kế hoạch SXKD so với mục tiêu đề ra, đảm bảo an toàn và hiệu quả SXKD.

PHẦN THỨ HAI
MỤC TIÊU, CÁC GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

1.1. Thuận lợi

- Năm 2023, dự báo về sản lượng sản xuất và tiêu thụ than của TKV sẽ duy trì, giữ ổn định như năm 2022. Đây là thuận lợi cơ bản về việc làm và thu nhập cho công nhân viên.

- Về tiêu thụ vật tư trong ngành: tiếp tục thực hiện theo quyết định số 1828/QĐ-TKV ngày 26/10/2020 về việc quy định về mua sắm vật tư trong ngành của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Công ty đã chủ động tích cực tiếp xúc với các đơn vị thành viên TKV đề nghị phối hợp tiêu thụ sản phẩm do Công ty sản xuất, đã được các đơn vị đánh giá chất lượng, hiệu quả và nhiệt tình ủng hộ. Ngoài ra, Công ty còn tích cực chủ động thực hiện văn bản số 2561/TKV-KH ngày 29/5/2020 về việc: Tăng cường sử dụng sản phẩm dầu nhờn Cominlub do Công ty CP Vật tư - TKV sản xuất, chú trọng đảm bảo chất lượng sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng.

- Tập thể CBCNV đoàn kết nội bộ, tin tưởng vào sự lãnh đạo của ban lãnh đạo trong điều hành sản xuất kinh doanh phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023.

1.2. Khó khăn

- Công nợ trong ngành đã dần được cải thiện, song vẫn có thời điểm cao trên 600 tỷ đồng (trong đó vẫn còn dư nợ quá hạn ở một số đơn vị) dẫn đến Công ty phải đi vay ngân hàng lượng vốn lớn để phục vụ SXKD, chi phí tài chính cao.

- Giá cả một số loại hàng hóa tăng cao ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh cũng như triển khai thực hiện dự án đầu tư của Công ty.

- Liên danh trong khâu bốc xếp, do vậy công tác triển khai thực hiện sẽ gặp những khó khăn nhất định trong ĐHSX.

- Kho cảng trung chuyển dầu Vũng Hoa được gia hạn tiếp đến 31/12/2023. Sẽ tiếp tục có những khó khăn cho Công ty trong hoạt động cung ứng dầu ga doan những năm tiếp theo.

II. MỤC TIÊU:

Để hoàn thành được mục tiêu AN TOÀN - PHÁT TRIỂN - HIỆU QUẢ, MTS cần phải chú trọng đến một số mục tiêu, nhiệm vụ:

1. Sản xuất đảm dảo an toàn tuyệt đối về người, phương tiện thiết bị, an toàn vốn kinh doanh. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch phối hợp SXKD, triển khai các giải pháp tăng doanh thu, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, thực hiện tốt công tác khoán quản chi phí, nâng cao hiệu quả bảo toàn và phát triển vốn; đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động; tăng trưởng hợp lý.

2. Chủ động linh hoạt trong công tác điều hành sản xuất, mở rộng thị trường sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ, phát huy tối đa năng lực, lợi thế sẵn có các ngành nghề truyền thống của Công ty; Đầu tư có trọng điểm các công trình đem lại hiệu quả cao nhất, nhanh nhất cho Công ty trong giai đoạn hiện nay.

3. Kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh theo phương châm thích ứng linh hoạt, an toàn bảo vệ tối đa sức khỏe CBCNLĐ trong toàn Công ty.

4. Đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở dữ liệu, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin. Thực hiện đề án chuyển đổi số và liên thông cơ sở dữ liệu trên các lĩnh vực, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý điều hành.

5. Đổi mới, sáng tạo áp dụng công nghệ tiên tiến đẩy mạnh các chuỗi sản phẩm và chuỗi giá trị gia tăng, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trong lao động sản xuất và kỷ luật lao động, cải thiện điều kiện làm việc, thu nhập và phúc lợi cho người lao động.

6. Xác định những mục tiêu chiến lược, và những giải pháp phù hợp có tính đột phá để thực hiện thắng lợi, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023, cụ thể:

Các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch SXKD năm 2023

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2023
A	**Kế hoạch SXKD:**		
1	Chỉ tiêu hiện vật:		
	- Dầu DO + FO	1.000 lít	197.500
	- Dầu nhờn COMINLUB	1.000 lít	5.030
	- Bốc xếp	1.000 Tấn	2.600
	- Vận tải thủy	1.000 Tấn	550
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	4.695.200
3	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	471.229
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	15.245
5	Tiền lương bình quân	1000 đ/người/tháng	8.763
B	**Kế hoạch trả cổ tức**	% Vốn điều lệ	≥6%
C	**Kế hoạch tuyển dụng LĐ**	Người	25
D	**Kế hoạch ĐTXD**	Triệu đồng	29.490

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐIỀU HÀNH KH SXKD NĂM 2023:

1. Về công tác SX và kinh doanh xăng dầu, vật tư:

Trong tình hình hiện nay, công tác sản xuất, kinh doanh vật tư cần được định hướng một số vấn đề sau:

** Đối với lĩnh vực sản xuất và cung ứng dầu nhờn Cominlub:*

Năm 2023, Công ty tiếp tục xác định đây là khâu quan trọng chiến lược để đảm bảo doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Phấn đấu thực hiện sản lượng tiêu thụ là: 5 triệu lít dầu nhờn COMINLUB các loại. Trong đó tập trung đảm bảo chiếm từ 60-65% thị phần tiêu thụ dầu nhờn tại các đơn vị; triển khai đưa dòng sản phẩm chất lỏng thủy lực chống cháy Cominlub HFS vào thay thế hoàn toàn sản phẩm ngoại nhập sử dụng tại các hệ thống giàn chống cơ giới hóa tại các đơn vị sản xuất hầm lò; Tiếp tục nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới có tính ưu việt vào sử dụng thay thế các sản phẩm dầu hãng khác trên thị trường.

- Tiếp tục nghiên cứu đa dạng hóa nguyên vật liệu đầu vào; các hình thức chào giá cạnh tranh các chủng loại sản phẩm mới với chất lượng tốt và giá thành tối ưu để tăng khả năng cạnh tranh thích ứng điều kiện thực tế khan hiếm nguồn cung và đứt gãy phụ gia sản xuất, chú trọng các giải pháp giảm giá thành sản phẩm. Tập trung các nguồn lực để giữ vững thị trường, từng bước tăng thị phần tại khu vực Quảng Ninh và có kế hoạch mở rộng tại khu vực Tây nguyên, Tổng Công ty khoáng sản, Tổng Công ty điện, duy trì Tổng Công ty Đông Bắc …

* *Đối với kinh doanh xăng dầu*: Theo dõi diễn biến giá cả xăng dầu, cân đối lượng tồn trữ hợp lý trong kỳ nhằm giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. chủ động đảm bảo nguồn cung phục vụ cho nhu cầu sản xuất của TKV.

* *Đối với kinh doanh vật tư phụ tùng:* Cần phát huy tốt hơn nữa để tăng doanh thu. Lĩnh vực này cần đặc biệt lưu ý kiểm soát hồ sơ, chứng từ, nguồn gốc hàng hóa, rủi ro, an toàn vốn và con người.

Tiếp tục tăng cường các biện pháp tiếp thị, mở rộng thị trường nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ phụ trợ sau bán hàng, đặc biệt là đối với sản phẩm dầu cominlub, kinh doanh vật tư. Thực hiện tốt việc các chỉ tiêu, nội dung đã cam kết trong Hợp đồng phối hợp kinh doanh.

2. Công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh:

- Tăng cường công tác quản trị doanh thu, chi phí, quản trị rủi ro; tăng cường công tác quản lý đất đai, phát huy hiệu quả sử dụng đất đúng mục đích.

- Các đơn vị trong Công ty chịu trách nhiệm cân đối chi phí giá thành theo kế hoạch tạm giao của Công ty đã ban hành đảm bảo mức thu nộp (lợi nhuận) theo kế hoạch giao. Các chi phí không có trong kế hoạch phải báo cáo xin ý kiến trước khi thực hiện.

- Tăng cường tiếp thị, mở rộng thị trường các ngành nghề chủ yếu:

+ Khâu bốc xếp: Ngoài sản lượng than bốc xếp (xuất khẩu; nhập khẩu) với các Công ty Kho vận, Công ty (Xí nghiệp) chủ động mở rộng thị trường bốc xếp hàng hóa ngoài TKV tại vùng neo Hòn nét đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

+ Khâu vận tải thủy: Tăng hệ số huy động, tăng vòng quay phương tiện; Tăng cường vận chuyển than Đạm, Điện theo chỉ tiêu của TKV và tập trung cho vận chuyển tải than (Công ty kho vận Cẩm Phả, Đá Bạc) khi có chỉ tiêu để tăng hiệu quả (do có hàng vận chuyển 2 chiều, tiết kiệm chi phí nhiên liệu). Khi có than nhập khẩu sẽ đàm phán ký hợp đồng để vận chuyển than nhập khẩu từ vùng chuyển tải Hòn Nét về cảng của đơn vị có chỉ tiêu nhập khẩu than.

+ Khâu sản xuất và tiêu thụ dầu nhờn Cominlub: Theo kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2023 của TKV, Công ty đã tích cực triển khai ký hợp đồng và nhận được nhiều sự ủng hộ của các mỏ. Bám sát quy định của TKV tại quyết định số: 1828/QĐ-TKV ngày 26/10/2020 về việc quy định về mua sắm vật tư trong ngành của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam trong đó đảm bảo khối lượng dầu nhờn bằng 65% lượng tiêu thụ của đơn vị. Đầu tư nghiên cứu sản xuất các chủng loại dầu bôi trơn phẩm cấp cao đạt tiêu chuẩn quốc tế phục vụ các loại xe hiện đại, xe trọng tải lớn hoạt động trong TKV. Tiếp tục nghiên cứu nâng cao tính ưu việt của chất lỏng thủy lực chống cháy HFS thân thiện với môi trường sử dụng trong các mỏ hầm lò thay thế dần cho dầu nhũ thủy lực dùng trong hầm lò.

3. Công tác kỹ thuật, công nghệ và đầu tư:

- Khâu cung cấp xăng dầu, vật tư: Công ty xác định phục vụ cho các đơn vị trong TKV ổn định về sản lượng và doanh thu; nâng cao chất lượng phục vụ; Đầu tư, đổi mới, áp dụng công nghệ thông tin hiện đại và phù hợp để quản lý nội bộ và chia sẻ thông tin cùng các mỏ tăng cường quản lý: Tiếp tục duy trì và mở rộng việc áp dụng hệ thống cấp dầu tự động thông qua thiết bị cảm ứng từ tại các đơn vị trong và ngoài TKV.

- Tiếp tục áp dụng phần mềm quản lý trong việc viết hóa đơn bán hàng, cập nhật tự động doanh thu và tính thuế; phần mềm quản lý kỹ thuật; phần mềm kế toán; hoàn thiện phần mềm sản xuất và tiêu thụ dầu Cominlub, theo dõi tiêu thụ dầu nhờn hãng khác.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao năng lực công tác bốc xếp; Củng cố nhà nghỉ ca cho công nhân bốc xếp trên đảo Thẻ Vàng; sửa chữa nâng cấp các nhà nổi, tàu phục vụ đưa đón công nhân đi làm.

- Tiếp tục nghiên cứu Đầu tư dự án xây dựng kho trung chuyển, bến nhập dầu tại phường Cửa Ông - Thành phố Cẩm phả sau khi các thủ tục với Tỉnh Quảng Ninh, chính quyền địa phương và TKV thông qua, chuẩn bị sẵn sàng dịch vụ hậu cần cho những năm tiếp theo đảm bảo đáp ứng kịp thời cho sản xuất. (Xây dựng phương án tìm vị trí mới xây dựng kho trung chuyển, bến nhập dầu trong trường hợp không thực hiện được dự án xây dựng kho trung chuyển, bến nhập dầu tại Phường Cửa Ông và (hoặc) tiếp tục xin gia hạn bến nhập dầu tại cảng Vũng Hoa cho đến khi xây dựng xong kho ở vị trí mới)

- Phương tiện vận chuyển dầu: Đầu tư thêm các phương tiện xe chuyển tải dầu có dung tích 18.000 lít/xe; các thiết bị phục vụ cho cấp phát xăng dầu. (Chủ động trong mọi trường hợp phương án vận chuyển dầu bằng đường bộ từ kho K130 (Công ty Xăng dầu B12) về các kho công trường đảm bảo phục vụ sản xuất liên tục)

- Đầu tư phương tiện thủy: Hiện nay Công ty có 23.000 tấn phương tiện; Công ty xây dựng và đã được Tập đoàn giao kế hoạch đầu tư 2023 hoán cải 05 đoàn phương tiện thủy; đầu tư mua sắm 01 đoàn phương tiện thủy.

- Đầu tư thêm máy móc, chuyển đổi sang mô hình may theo dây chuyền để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng BHLĐ cung cấp cho các mỏ: quần áo BHLĐ, ống gió lò, bạt che hàng phấn đấu đạt doanh thu 23 - 25 tỷ vào năm 2023.

- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc. Tuyển dụng lao động kỹ thuật, chất lượng cao đáp ứng ngay yêu cầu công việc đề ra.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thường xuyên tổ chức kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy trình sản xuất, kỷ luật lao động. Chủ động triển khai tốt công tác PCTT- TKCN, công tác PCCN. Giám sát và thực hiện tốt công tác huấn luyện an toàn định kỳ, phấn đấu năm 2023 không để xảy ra sự cố thiết bị và tai nạn lao động trong toàn công ty.

4. Công tác quản lý lao động tiền lương và phát triển nguồn nhân lực

- Tiết kiệm chi phí lao động: Phát huy kết quả của năm trước, Công ty tiếp tục công tác tái cơ cấu, sắp xếp lại các phòng ban đơn vị sản xuất theo hướng tinh giảm, gọn nhẹ hơn, để tăng năng suất lao động theo chỉ đạo của Tập đoàn.

- Định biên lại lao động các phòng ban công ty, xí nghiệp. Phát huy thế mạnh các bộ phận phục vụ sản xuất, từng ngành nghề kinh doanh của Công ty. Thực hiện khoán lương cho từng phòng ban, bộ phận gián tiếp nhằm tinh gọn bộ máy phục vụ phụ trợ đảm bảo thu nhập cho người lao động và trả lương công bằng.

- Tăng cường công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo kế cận để có nguồn thay thế trước mắt và lâu dài; tiếp tục thực hiện bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tay nghề cho cán bộ và người lao động trong Công ty .

- Tăng cường công tác quản lý lao động và đánh giá kỹ năng nghề cho người lao động, tiếp tục tuyển dụng lao động chất lượng cao để thực hiện các chương trình tự động hóa, tin học hóa, chuyển đổi số và đổi mới, nâng cao chất lượng nhân sự của các lĩnh vực quản lý.

5. Công tác tài chính kế toán và quản trị chi phí

Hoàn thiện Quy chế khoán doanh thu, chi phí; Quy định mua sắm vật tư, hàng hóa; Qui định thuê ngoài…làm cơ sở để thực hiện với đầy đủ các chế tài, cơ chế khuyến khích, chế độ thưởng phạt rõ ràng. Cùng với việc phấn đấu tăng doanh thu, Công ty nhận thức được phải tiết kiệm chi phí trong tất cả các yếu tố để đạt hiệu quả cao trong SXKD, trả cổ tức ở mức cao nhất cho các cổ đông bằng các biện pháp:

- Rà soát, hoàn thiện lại tất cả các định mức kinh tế kỹ thuật ở các khâu để tiết giảm chi phí. Đặc biệt định mức hao hụt cho các khâu vận chuyển, tồn chứa, cấp phát dầu; định mức nguyên nhiên vật liệu ở tất các các khâu sản xuất để phấn đấu thực hiện đảm bảo quy định.

- Rà soát kỹ thuật an toàn, chất lượng các phương tiện, thiết bị đã lạc hậu, không hiệu quả trong sản xuất cho dừng hoạt động tránh lãng phí.

- Áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý: Khai thác triệt để hiệu quả, tính năng tác dụng của thiết bị định vị GPS, PLC, que đo bồn, phần mềm quản lý vận chuyển dầu nhờn,… hiện có.

- Bố trí điều hành hợp lý phương tiện vận tải thủy, bộ để tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, nhiên liệu bởi vì lãng phí lớn nhất là trong khâu điều hành.

- Tăng cường thu hồi công nợ để giảm chi phí tài chính, tăng vòng quay vốn, đảm bảo kịp thời nhu cầu chi phục vụ SXKD. Đề nghị Tập đoàn có cơ chế hỗ trợ Công ty về thanh toán công nợ nội bộ trong TKV.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất theo kế hoạch giá thành đã giao khoán tại các xí nghiệp, đơn vị trực thuộc. Có các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát tài chính đảm bảo đúng pháp luật, quy định của nhà nước, TKV, Công ty.

- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hành tiết kiệm chống lãng phí nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

6. Công tác thi đua, tuyên truyền và đời sống, văn hoá, xã hội.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông trong tình hình mới; tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông; Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị vào việc tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản, giải pháp quản lý điều hành của Công ty, chú trọng công tác tư tưởng, tuyên truyền giáo dục cho người lao động hiểu rõ và chia sẻ với những khó khăn chung của Tập đoàn và của Công ty, tạo sự đồng thuận trong công tác điều hành sản xuất, tiết giảm chi phí, thực hành tiết kiệm – chống lãng phí ; tuyên dương, khen thưởng động viên kịp thời các cá nhân điển hình tiến tiến xuất sắc, các tập thể tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD.

- Đẩy mạnh các hoạt động Văn hóa - TDTT góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động; Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với CNVC về khám sức khoẻ, kiểm tra môi trường, trang bị BHLĐ, tổ chức tham quan, điều dưỡng, nghỉ mát, trao đổi kinh nghiệm, phấn đấu để nâng cao thu nhập tiền lương. Tổ chức thăm hỏi, động viên, trợ cấp các trường hợp khó khăn, tai nạn, đề cao tinh thần tương thân tương ái đoàn kết trong công ty. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch, xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2023 của Ban Giám đốc Công ty, kính trình Đại hội phê chuẩn./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- Các cổ đông Công ty (Website MTS);
- Đảng uỷ, HĐQT (E-copy);
- Ban KS, BGĐ (E-copy);
- Các Phòng, CN Công ty;
- Lưu VPGĐ.

M.S.D.N: 5700100707 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV - TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Tạ Quang Tuấn

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Số: **811**/BC-MTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 28 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vật tư – TKV

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo trước Đại hội hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 như sau:

PHẦN I
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2022

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 40 phiên bằng hình thức họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản. Các kỳ họp Hội đồng quản trị đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời để Giám đốc công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

a) Tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Thế Thành	18/18	100%	
2	Ông Tạ Quang Tuấn	18/18	100%	
3	Ông Nguyễn Thế Hùng	18/18	100%	
4	Ông Lê Dũng	17/18	94,4%	Đi công tác vắng
5	Ông Phạm Văn Hiền	18/18	100%	

b) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Thế Thành	Chủ tịch (Không điều hành)	03/03/2020	
2	Ông Tạ Quang Tuấn	Thành viên (Giám đốc công ty)	19/04/2019 - ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Ông Nguyễn Thế Hùng	Thành viên (Phó giám đốc Công ty)	19/04/2019 - ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)	
4	Ông Lê Dũng	Thành viên (Không điều hành)	19/04/2019 - ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)	
5	Ông Phạm Văn Hiền	Thành viên (Giám đốc XN VTHG)	01/11/2020 (Bầu chính thức tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021)	

Trong 05 thành viên HĐQT có 02 thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

2. Các cuộc họp và Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Năm 2022, HĐQT đã tổ chức họp 18 phiên, ban hành 40 nghị quyết, 20 quyết định với các nội dung chủ yếu: Ban hành các quy chế quản lý, quy chế làm việc, sửa đổi bổ sung và ban hành mới các quy chế: Quy chế Quản lý công nợ; Quy chế Huy động vốn, sử dụng vốn, bảo lãnh; Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định; Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế Quản lý cán bộ; Sửa đổi bổ sung quy chế Quy chế quản lý đầu tư, xây dựng; Sửa đổi bổ sung Quy chế Dân chủ ở cơ sở; Ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương; Công tác tổ chức sản xuất; Công tác đầu tư, công tác đất đai; Công tác quy hoạch, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ quản lý của Công ty, HĐQT đã chú trọng nâng cao các mặt hoạt động, tăng cường công tác quản lý Công ty nhằm phục vụ tốt cho SXKD của Công ty. (Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo).

Trong năm, các thành viên HĐQT theo lĩnh vực được phân công đã hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, phát huy khả năng; năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty.

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam, của Đảng ủy Than Quảng Ninh cũng như sự quan tâm, tạo điều kiện, ủng hộ, giúp đỡ của các đơn vị trong Tập đoàn TKV. Đặc biệt được sự quan tâm của Tập đoàn chỉ đạo quyết liệt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị chi phí thông qua kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa các đơn vị thành viên trong Tập đoàn nên đã tạo điều kiện cho Công ty thực hiện tốt kế hoạch phối hợp kinh doanh với các đơn vị trong Tập đoàn trong việc cung ứng và sử dụng vật tư, xăng dầu, bốc xếp…Công ty phấn đấu thực hiện chiến lược phát triển bền vững, đảm bảo an toàn về người, thiết bị, vốn và môi trường; đảm bảo an ninh trật tự, kỷ luật lao động và an toàn xã hội. Đảng bộ Công ty tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện mô hình sản xuất kinh doanh đảm bảo phù hợp, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí.

Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi nêu trên, cũng còn nhiều khó khăn, thách thức như: Tình hình chính trị thế giới diễn biến phức tạp; cuộc xung đột giữa Nga - Ucraina đã ảnh hưởng không nhỏ đến thị trường nói chung, một số mặt hàng thiết yếu, giá nguyên vật liệu đầu vào, nhất là sắt thép, xăng dầu, giá than nhập khẩu vẫn ở mức cao. Thị trường năng lượng thế giới đầy biến động, giá xăng dầu biến động khó lường, cũng như hậu quả tiêu cực của biến đổi khí hậu, thời tiết nắng nóng, mưa lớn, cục bộ gây ngập lụt nghiêm trọng đến khu vực moong, mỏ, đường vận tải than, xăng dầu... ảnh hưởng đến sản xuất của các đơn vị vùng Cẩm Phả, Hạ Long. Đặc biệt là tình hình dịch COVID-19 trong năm 2020, 2021 và nửa đầu năm 2022 diễn ra hết sức phức tạp, khó lường trên phạm vi toàn thế giới cũng như trong nước đã ảnh hưởng lớn tới tình hình xuất nhập khẩu, tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn và tác động trực tiếp đến các mặt hoạt động của Công ty từ nguồn cung nguyên liệu sản xuất đến thị trường tiêu thụ, khối lượng bốc xếp, chuyển tải giảm, nợ phải thu quá hạn ở mức cao. Ngoài ra dịch đậu mùa khỉ, cúm A, sốt xuất huyết tiếp tục có các diễn biến mới gây ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động. Tiến độ giải quyết thủ tục thuê/gia hạn thuê đất một số dự án kéo dài; hạ tầng sản xuất kinh doanh như kho, cảng, đất đai... hiện đang gặp rất nhiều khó khăn công tác cấp/gia hạn, quản lý, cấp phép dẫn tới vướng mắc trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh; đời sống, việc làm của người lao động gặp nhiều khó khăn.Tuy nhiên, công ty cũng có thuận lợi cơ bản, đó là: Nhu cầu tiêu thụ than nội địa tăng cao tạo điều kiện để công ty phát triển thị trường. Bên cạnh đó, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đã có sự chỉ đạo kịp thời, cụ thể hỗ trợ công ty trong sản xuất và kinh doanh.

Trước những khó khăn và thuận lợi nêu trên, HĐQT Công ty đã có những định hướng, chủ trương và chỉ đạo sâu sát, kịp thời cộng với sự chủ động, nhanh nhạy của bộ máy điều hành và những cố gắng, nỗ lực của tập thể người lao động công ty đã phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ với kết quả như báo cáo của Giám đốc điều hành đã trình bày.

Năm 2022, hoạt động tài chính của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đáp ứng đủ vốn cho hoạt động SXKD của Công ty, bảo toàn được vốn của chủ sở hữu. Bằng các biện pháp điều hành quyết liệt, Công ty đã chủ động xây dựng, rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với thị trường trong từng thời kỳ, chủ động điều hành tồn kho xăng dầu và nguyên vật liệu sản xuất dầu nhờn COMINLUB một cách hợp lý, tích cực thu hồi công nợ. Vì vậy, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 khá tốt; lợi nhuận năm 2022 đạt 20.954 triệu đồng đạt 103,2% so với kế hoạch đề ra. Công ty dự kiến trả cổ tức cho cổ đông 7%/vốn điều lệ đạt mức nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đặt ra.

Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách thuế với Nhà nước, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách xã hội và các chế độ khác với người lao động theo đúng các quy định của Pháp luật.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Việc giám sát cán bộ quản lý, bộ máy điều hành thông qua chức trách nhiệm vụ được phân công và kết quả công việc được giao, yêu cầu báo cáo thường kỳ, đột xuất phản ánh kịp thời các biến động trong quá trình kinh doanh để HĐQT có giải pháp kịp thời. Thường xuyên kiểm tra tình hình SXKD và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót.

HĐQT đánh giá cao những cố gắng, nỗ lực của Giám đốc và bộ máy điều hành đã vượt qua nhiều khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Đối chiếu với quy định của Điều lệ cũng như các Quy chế, quyết định, nghị quyết mà HĐQT

đã ban hành, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý đều chấp hành đúng và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

4.1. Kết quả giám sát đối với Giám đốc:

Là Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành, song Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng vai trò, vị trí của mình, được cụ thể hóa bằng các quyết định quản lý điều hành; chủ động triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT, đề ra các biện pháp quản lý hiệu quả trong quá trình điều hành các hoạt động SXKD của Công ty; chấp hành đúng quy định của Pháp luật, thực hiện chế độ báo cáo đúng thẩm quyền; chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty đảm bảo an toàn về vốn, tài sản, an toàn về lao động theo đúng các quy chế, quy định quản lý nội bộ, nghị quyết của HĐQT.

4.2. Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:

Các cán bộ quản lý của Công ty đã được Giám đốc phân công nhiệm vụ cụ thể của từng cá nhân trên từng lĩnh vực. Các cán bộ quản lý đã chấp hành nghiêm và chủ động, linh hoạt phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Chỉ đạo điều hành các phòng ban Công ty, các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã có những tham mưu, đề xuất hợp lý để thực hiện nhiệm vụ do Giám đốc phân công đạt hiệu quả. Trong năm, các cán bộ quản lý đã được HĐQT đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đánh giá chung: Năm 2022, hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ Công ty khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền, kịp thời đã giúp cho việc quản lý, điều hành SXKD của Công ty năm 2022 đạt kết quả tốt trong bối cảnh sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

PHẦN II
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023

Năm 2023 được dự báo là năm với rất nhiều khó khăn, thách thức như trong Báo cáo về phương hướng và các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD 2023 do Giám đốc Công ty trình bày. Ngoài những vấn đề đã được nêu, HĐQT nhấn mạnh và chỉ đạo bộ máy quản lý điều hành Công ty thực hiện một số vấn đề trọng tâm sau đây:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phải đảm bảo an toàn về người, vốn, tài sản và nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Thực hiện đúng luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Quản trị doanh nghiệp tập trung vào các nội dung sau:

- Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đề ra. Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc Công ty.
- Tiếp tục tinh giảm lao động gián tiếp, phục vụ phụ trợ, cân đối lao động hợp lý giữa các khâu nhằm mục đích tăng năng suất lao động, phù hợp với tình hình mới.
- Rà soát, sửa đổi bổ sung và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ và định mức kinh tế kỹ thuật cho phù hợp với thay đổi của pháp luật, của TKV và yêu cầu quản trị Công ty, với tình hình thị trường.

- Tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả, chất lượng công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực của hoạt động SXKD nhằm chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót, không để xảy ra sai phạm hoặc vi phạm.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành thực hiện giữ vững an toàn, an ninh trật tự trong sản xuất. Triển khai các giải pháp đồng bộ để chống lãng phí, thất thoát vốn, tài sản, Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, tiết giảm chi phí trong tất cả các khâu; Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất theo hướng gọn nhẹ, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường hợp tác, phối hợp chính quyền địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, đặc biệt là phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quản lý, vận chuyển và kinh doanh xăng dầu tại các trạm cấp, điểm cấp, công tác quản lý xử dụng đất đai, công tác an ninh trật tự và an toán tài sản; Sử dụng các sản phẩm dịch vụ của địa phương trên nguyên tắc chất lượng, tiến độ và giá cả cạnh tranh.

3. Chỉ đạo bộ máy điều hành thực hiện các biện pháp giữ vững thị phần bán hàng và cung cấp các dịch vụ, chuẩn bị các điều kiện để mở rộng thị phần khi có cơ hội.

4. Đầu tư, phát triển nguồn nhân lực thông qua các hình thức đào tạo lại, tuyển dụng để có đội ngũ lao động có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu SXKD theo tình hình mới.

5. Phối hợp các tổ chức Đảng, đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, công chúng và khách hàng cần thiết để mọi người hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, nhằm phát huy tối đa và tiềm năng lợi thế của toàn Công ty để thực hiện mục tiêu chung AN TOÀN - PHÁT TRIỂN - HIỆU QUẢ.

Trên đây là những kết quả chính trong hoạt động của HĐQT Công ty năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

HĐQT xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của các Quý Cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

***Nơi nhận*:**
- Các cổ đông Công ty
- HĐQT, BKS, BGĐ
- Lưu VP, Thư ký HĐQT.

M.S.D.N: 5700100707 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV - TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Trần Thế Thành

Phụ lục

CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ban hành kèm theo Báo cáo số:811/BC-MTS, ngày 28/03/2023 của HĐQT)

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/22/NQ_HĐQT_MTS	04/01/2022	Kế hoạch SXKD, kế hoạch LĐ tiền lương 2022. Kế hoạch đầu tư 2022. Một số vấn đề về SXKD, Một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện phối hợp kinh doanh và nâng cao hiệu quả SXKD 2022.
2	02/22/NQ_HĐQT_MTS	11/02/2022	Vốn lưu động năm 2022. Thông qua việc nghỉ hưu của Đ/c Đỗ Văn Tú
3	03/22/NQ_HĐQT_MTS	16/02/2022	Thông qua QC: QL Công Nợ. Huy động vốn, sử dụng vốn, bảo lãnh. Quản lý và sử dụng tài sản cố định
4	04/22/NQ_HĐQT_MTS	23/02/2022	Thông qua chương trình nghị sự ĐHĐCĐ 2022
5	05/22/NQ_HĐQT_MTS	15/03/2022	Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ 2022.
6	06/22/NQ_HĐQT_MTS	15/03/2022	Thông qua QC Quản lý tài chính. Một số vấn đề về quản lý hoạt động SXKD.
7	07/22/NQ_HĐQT_MTS	24/3/2022	Định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và hệ số tài chính 2022. Kết quả HĐ SXKD quý I và nhiệm vụ tháng 4 quý II năm 2022.
8	08/22NQ_HĐQT_MTS	30/03/2022	Thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2021
9	09/22NQ_HĐQT_MTS	20/04/2022	Công tác điều động và bổ nhiệm cán bộ Về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ. quản lý công tác kế toán tài chính. Công tác bổ nhiệm lại cán bộ.
10	10/22NQ_HĐQT_MTS	20/04/2022	Thực hiện công tác bảo vệ môi trường
11	11/22NQ_HĐQT_MTS	29/04/2022	Triển khai thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Công ty CP Vật tư; Thông qua kết quả hoạt động SXKD tháng 4 và kế hoạch điều hành SXKD tháng 5 năm 2022
12	12/22NQ_HĐQT_MTS	05/05/2022	Thông qua Xác định ngày chốt danh sách cổ đông và triển khai công tác quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025-2030.
13	13/22NQ_HĐQT_MTS	16/05/2022	Quyết toán quỹ thưởng 2021; một số HĐ SXKD của cty; Thông qua chuyển bước thực hiện DA về đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2022
14	14/22NQ_HĐQT_MTS	24/05/2022	Phê duyệt một số nội dung về HĐ SXKD.
15	15/22NQ_HĐQT_MTS	25/05/2022	Phê duyệt phương án tổ chức sản xuất , điều động nhân sự, bổ nhiệm và bố trí cán bộ tại các đơn vị và phòng ban công ty
16	16/22NQ_HĐQT_MTS	07/06/2022	Phê duyệt công tác cán bộ XNVTCP và XNVTHG, triển khai thực hiện công tác phòng chông tham nhũng tại công ty
17	17/22NQ_HĐQT_MTS	16/06/2022	Thông qua nội dung dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2022; điều chỉnh KHĐT năm 2022; Sửa đổi bổ sung Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng Công ty.
18	18/22NQ_HĐQT_MTS	30/06/2022	Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 6 và phương hướng tháng 7 năm 2022; Triển khai

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			thực hiện nghiêm túc các nội dung về quản lý thực hiện công tác vật tư
19	19/22NQ_HĐQT_MTS	14/07/2022	Thông qua phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị Công ty năm 2022
20	20/22NQ_HĐQT_MTS	28/07/2022	Thông qua kết quả hoạt động SXKD tháng 7 và phương hướng tháng 8 năm 2022
21	21/22NQ_HĐQT_MTS	01/08/2022	thông qua PA cải hoán, đóng mới phương tiện vận tải thủy XN VTXD; định hướng quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ; hướng dẫn xây dựng KHPHKD 2023
22	22/22NQ_HĐQT_MTS	04/08/2022	Thông qua cấp phát, sử dụng nhiên liệu; thực hiện ý kiến của đoàn công tác liên ngành Bộ Tài Chính & Bộ Công Thương
23	23/22NQ_HĐQT_MTS	09/08/2022	Thông qua sửa đổi, bổ sung Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể giai đoạn 2021-2023
24	24/22NQ_HĐQT_MTS	12/08/2022	Triển khai thực hiện điều chỉnh KHĐT 2022 và một số nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường
25	25/22NQ_HĐQT_MTS	18/08/2022	Thông qua một số nội dung về công tác cán bộ
26	26/22NQ_HĐQT_MTS	29/08/2022	Thông qua kết quả hoạt động SXKD tháng 8 và phương hướng tháng 9 năm 2022
27	27/22NQ_HĐQT_MTS	08/09/2022	Thông qua một số nội dung về đất đai và công tác cán bộ
28	28/22NQ_HĐQT_MTS	14/09/2022	Triển khai thực hiện một số văn bản của TKV
29	29/22NQ_HĐQT_MTS	23/09/2022	Thực hiện đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2023
30	30/22NQ_HĐQT_MTS	26/09/2022	Thông qua dự kiến kết quả hoạt động SXKD tháng 9 và phương hướng tháng 10 năm 2022
31	31/22NQ_HĐQT_MTS	03/10/2022	Triển khai thực hiện một số văn bản của TKV
32	32/22NQ_HĐQT_MTS	11/10/2022	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022
33	33/22NQ_HĐQT_MTS	13/10/2022	Thực hiện Kế hoạch triển khai "Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" năm 2022
34	34/22NQ_HĐQT_MTS	27/10/2022	Phê chuẩn một số nội dung về hoạt động sản xuất kinh doanh
35	35/22NQ_HĐQT_MTS	28/10/2022	Phê chuẩn một số nội dung về hoạt động sản xuất kinh doanh
36	36/22NQ_HĐQT_MTS	08/11/2022	Về việc triển khai kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ năm 2022 của Công ty
37	37/22NQ_HĐQT_MTS	28/11/2022	Phê chuẩn một số nội dung về hoạt động sản xuất kinh doanh
38	38/22NQ_HĐQT_MTS	08/12/2022	Về việc điều chỉnh Hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty
39	39/22NQ_HĐQT_MTS	16/12/2022	BC tình hình thực hiện KHPHKD2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023
40	40/22NQ_HĐQT_MTS	30/12/2022	Triển khai một số nội dung về hoạt động sản xuất kinh doanh

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Số: **663** /BC-MTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 14 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO

Thù lao, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vật tư - TKV

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV;
- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 53/2016/NĐ-CP quy định về tiền lương, tiền thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo việc chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2022; đề xuất mức thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2023 như sau:

1. Báo cáo thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2022:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Vật tư - TKV số 01/22/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2022.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 Công ty thanh toán thù lao, tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

* Thù lao của thành viên HĐQT, BKS:

Chức danh	Số người	Thù lao Kế hoạch căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 (1.000 đ)	Thù lao thanh toán (1.000 đ)
Chủ tịch HĐQT	01	61.680	61.680
Trưởng ban KS (8 tháng)	01	36.640	36.640
Thành viên HĐQT	04	210.240	210.240
Thành viên BKS	02	105.120	105.120
Tổng số	**08**	**413.680**	**413.680**

* Lương của trưởng ban kiểm soát (chuyên trách) 4 tháng năm 2022 là: 160.918 nghìn đồng

* Tổng số tiền thù lao, tiền lương chi trả cho HĐQT, BKS Công ty: 574.598 nghìn đồng.

2. Đề xuất mức chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2023:

Để đảm bảo chế độ lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

Chức danh	Số người	Mức lương chuyên trách (đ/người/tháng)	Mức thù lao không chuyên trách (đ/người/tháng)
		A	B = A x 20%
Chủ tịch HĐQT	01	25.700.000	5.140.000
Thành viên HĐQT	04	21.900.000	4.380.000
Thành viên ban kiểm soát	02	21.900.000	4.380.000
Trưởng ban kiểm soát	01	22.900.000	4.580.000
Tổng số	**08**		

Mức thù lao của các chức danh không chuyên trách nêu trên là mức tối đa được hưởng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5700100707 - C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV ★ TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Trần Thế Thành

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1431 /BC-MTS

Hạ Long, ngày 23 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO
Về việc đề xuất phương án trả phụ cấp đối với thành viên HĐQT độc lập

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV;

Căn cứ Quyết định số: 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV;

Căn cứ Quyết định số: 1803/QĐ-TKV ngày 28/12/2021 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung ban hành tại Quyết định số: 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn;

Đến thời điểm Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Vật tư – TKV đang triển khai thủ tục hồ sơ đăng ký niêm yết trên thị trường chứng khoán; theo quy định của pháp luật sau khi Công ty được niên yết khi đó bố trí bổ sung 1 thành viên HĐQT độc lập; để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của thành viên HĐQT độc lập theo quy định của pháp luật và TKV, Công ty Cổ phần Vật tư - TKV trình Hội đồng quản trị phương án trả phụ cấp chuyên trách đối với thành viên HĐQT độc lập tại Công ty như sau:

Chức danh	Số người	Mức phụ cấp chuyên trách (đồng/người/tháng)	Ghi chú
Thành viên HĐQT độc lập	01	21.900.000	

* Mức phụ cấp và thù lao trên được hạch toán trong giá thành SXKD của Công ty.

* Thời gian làm việc tại Công ty: 05 ngày/tuần và tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty theo quy định (tối thiểu 75% cuộc họp).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5700100707 - C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV * TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Trần Thế Thành

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1239** /TTr-MTS

Hạ Long, ngày 8 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua ký các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2023

Kính gửi: - Các Quý vị cổ đông;
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư -TKV.

Căn cứ điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ khoản 3 điều 280, khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ "Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán";

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2021.

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng báo cáo, trình Đại hội cổ đông thông qua việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư - TKV với những doanh nghiệp có người liên quan trong năm 2023 theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm r & s khoản 2 Điều 15, điểm m khoản 3 Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Hiện nay ông Trần Thế Thành, Trưởng ban quản lý vốn của Tập đoàn TKV là Người đại diện phần vốn của TKV đang tham gia vào HĐQT và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT của Công ty, đồng thời ông Trần Thế Thành còn giữ chức vụ tại 04 doanh nghiệp đó là: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Than Mông Dương - Vinacomin; Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin; Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Than Cọc Sáu-Vinacomin.

Ông Trần Thanh Tùng, Người kiểm soát phần vốn, Ban kiểm soát nội bộ TKV được Tập đoàn TKV cử làm Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát là Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vật tư – TKV. Đồng thời là Thành viên Ban kiểm soát tại Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam: Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin, Công ty Than Thống Nhất – TKV, Công ty Than Khe Chàm - TKV và Bệnh viện Than - Khoáng sản Việt Nam.

Như vậy ngoài các đơn vị trực thuộc TKV có liên quan, các đơn vị nêu trên đều có quan hệ hợp đồng kinh tế, giao dịch vì cùng trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và có cùng Người liên quan. Do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và khoản 3 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ "Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán" và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2022.

Hội đồng quản trị đề nghị các Quý vị cổ đông xem xét thông qua chủ trương để Công ty ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vật tư - TKV với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

TT	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, MST
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Nắm giữ 51% Vốn điều lệ): - Các đơn vị trực thuộc Tập đoàn: Công ty Kho vận & cảng Cẩm Phả - Vinacomin, Công ty Kho vận Đá Bạc - Vinacomin, Công ty Tuyển Than Hòn Gai - Vinacomin, Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV, Công ty Than Thống Nhất - TKV, Công ty Than Khe Chàm - TKV... và một số Công ty Cổ phần do TKV nắm cổ phần chi phối.	Số 226, Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội MST: 5700100256
2	Công ty cổ phần Than Mông Dương – Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty)	Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh MST: 5700101203
3	Công ty cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty)	Phường Hà Tu, TP Hạ Long, Quảng Ninh MST: 5700101323
4	Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty)	Tòa nhà Việt Á, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội MST: 0103005779

TT	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, MST
5	Công ty cổ phần Than Cọc Sáu-Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty).	Phường Cẩm Phú, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh MST 5700101002
6	Bệnh viện Than - Khoáng sản Việt Nam (Trưởng ban kiểm soát MTS là Trưởng ban kiểm soát của Công ty)	Ngõ 1, phố Phan Đình Giót, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội MST 5700100256-034
7	Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin (Trưởng ban kiểm soát MTS là Trưởng ban kiểm soát của Công ty)	46 Đoàn Thị Điểm, Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, Quảng Ninh MST 5700100256-002
8	Công ty Than Thống Nhất - TKV (Trưởng ban kiểm soát MTS là Trưởng ban kiểm soát của Công ty)	Số 01, Lê Thanh Nghị, khu Diêm Thủy, Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh MST 5700101179
9	Công ty Than Khe Chàm - TKV (Trưởng ban kiểm soát MTS là Trưởng ban kiểm soát của Công ty)	Khu 6, Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh, MST 5700100256-060

HĐQT kính đề nghị các Quý vị cổ đông của Công ty xem xét, thông qua giao Giám đốc Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật. Với hợp đồng, giao dịch có giá trị ký giao kết lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính ở thời điểm gần nhất. Về thời hạn thực hiện các hợp đồng, giao dịch kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến khi có thay đổi khác.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông của Công ty xem xét thông qua nội dung trên để Công ty thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty;
- Phòng KHĐT, TM, KTTC;
- Lưu: VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5700100707 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV - TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Trần Thế Thành

PKF
Accountants &
business advisers

Số: 105 /2023/BCKT-PKFVN

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

***Kính gửi*: Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc**
Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV được lập ngày 27 tháng 03 năm 2023, bao gồm: Bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 được trình bày từ trang 8 đến trang 52 kèm theo.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán này không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Vật tư - TKV chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

PKF Việt Nam là công ty thành viên của Tập đoàn PKF Quốc tế, mạng lưới của các công ty độc lập và không thừa nhận bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào cho các hành động hoặc việc không hành động của bất kỳ công ty hoặc các công ty thành viên khác

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 24 tháng 02 năm 2022.

Báo cáo kiểm toán này thay thế cho Báo cáo kiểm toán số 70/2023/BCKT-PKFVN ngày 20 tháng 03 năm 2023 do Ban Giám đốc Công ty phát hành lại Báo cáo tài chính.

Đại diện cho Công ty TNHH PKF Việt Nam

M.S.D.N: 0313440640 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PKF VIỆT NAM - Q. THANH XUÂN - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Hồng Quang
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0576-2023-242-1

Nguyễn Hoàng Hà
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0740-2023-242-1

TẬP ĐOÀN CN THAN KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ-TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2022

PHẦN I: BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TT	TÀI SẢN	Mã số	31/12/2022	01/01/2022
A	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**100**	**800.439.322.348**	**786.032.951.264**
I	**Tiền và các khoản tương đương tiền**	**110**	**25.399.572.785**	**11.132.154.659**
1	Tiền	111	25.399.572.785	11.132.154.659
II	**Đầu tư tài chính ngắn hạn**	**120**	-	-
III	**Các khoản phải thu ngắn hạn**	**130**	**592.033.963.363**	**614.794.452.306**
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	480.967.225.454	534.436.839.981
	- Trong Tập đoàn		475.300.001.327	527.220.228.153
	- Ngoài Tập đoàn		5.667.224.127	7.216.611.828
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	363.125.941	290.767.507
	- Ngoài Tập đoàn		363.125.941	290.767.507
6	Phải thu ngắn hạn khác	136	110.703.611.968	80.066.844.818
IV	**Hàng tồn kho**	**140**	**177.508.299.156**	**155.893.314.139**
1	Hàng tồn kho	141	177.508.299.156	155.893.314.139
V	**Tài sản ngắn hạn khác**	**150**	**5.497.487.044**	**4.213.030.160**
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	2.045.556.328	1.535.001.175
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152	2.940.658.118	1.946.679.209
3	Thuế và các khoản khác phải thu của Nhà nước	153	511.272.598	731.349.776
B	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**200**	**106.043.673.203**	**124.795.489.781**
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	130.000.000	130.000.000
6	Phải thu dài hạn khác	216	130.000.000	130.000.000
II	**Tài sản cố định**	**220**	**95.027.677.908**	**107.442.102.211**
1	Tài sản cố định hữu hình	221	95.027.677.908	107.442.102.211
	- Nguyên giá	222	569.232.656.631	552.494.335.546
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	- 474.204.978.723	- 445.052.233.335
III	**Bất động sản đầu tư**	**230**		
IV	**Tài sản dở dang dài hạn**	**240**	**135.389.250**	**116.860.000**
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	135.389.250	116.860.000
V	**Đầu tư tài chính dài hạn**	**250**		
VI	**Tài sản dài hạn khác**	**260**	**10.750.606.045**	**17.106.527.570**
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	9.143.076.824	15.029.563.630
2	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	1.607.529.221	2.076.963.940
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	**270**	**906.482.995.551**	**910.828.441.045**

TT	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2022	01/01/2022
A	**NỢ PHẢI TRẢ**	**300**	**726.429.168.218**	**732.094.244.818**
I	**Nợ ngắn hạn**	**310**	**705.640.287.913**	**706.574.789.513**
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	516.937.049.196	556.373.985.676
	- Trong Tập đoàn		7.688.000	164.221.697
	- Ngoài Tập đoàn		516.929.361.196	556.209.763.979
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	204.679.940	160.737.027
	- Ngoài Tập đoàn		204.679.940	160.737.027
3	Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	313	1.014.175.831	6.075.279.564
4	Phải trả người lao động	314	48.454.908.967	42.331.405.148
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	548.384.787	695.670.814
9	Phải trả ngắn hạn khác	319	790.035.130	2.061.032.612
10	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	133.987.129.286	95.445.565.632
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	3.703.924.776	3.431.113.040
II	**Nợ dài hạn**	**330**	**20.788.880.305**	**25.519.455.305**

TT	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2022	01/01/2022
8	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	20.788.880.305	25.519.455.305
13	Quỹ phát triển khoa học công nghệ	343		-
B	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**400**	**180.053.827.333**	**178.734.196.227**
I	**Vốn chủ sở hữu**	**410**	**180.053.827.333**	**178.734.196.227**
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	150.000.000.000	150.000.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	150.000.000.000	150.000.000.000
	- Cổ phiếu ưu đãi	411b		
2	Thặng dư vốn cổ phần	412		
3	Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		
4	Vốn khác của chủ sở hữu	414	8.960.446.091	8.960.446.091
5	Cổ phiếu quỹ (*)	415		
6	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		
7	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		
8	Quỹ đầu tư phát triển	418	1.710.043.092	
9	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		
10	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	19.383.338.150	19.773.750.136
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	2.673.319.221	19.773.750.136
	- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	16.710.018.929	
II	**Nguồn kinh phí và quỹ khác**	**430**		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	**440**	**906.482.995.551**	**910.828.441.045**

PHẦN II: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2022	NĂM 2021
1	**Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**5.401.941.230.566**	**3.948.689.594.223**
	Doanh thu bán hàng	5.289.444.889.296	3.857.053.196.153
	Doanh thu cung cấp dịch vụ	112.496.341.270	91.636.398.070
2	**Các khoản giảm trừ doanh thu**	**2.068.164.005**	**1.866.590.176**
3	**Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**5.399.873.066.561**	**3.946.823.004.047**
4	Giá vốn hàng bán	5.183.692.844.817	3.754.767.337.338
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	216.180.221.744	192.055.666.709
6	Doanh thu hoạt động tài chính	187.635.917	174.788.295
7	Chi phí hoạt động tài chính	9.960.397.286	11.282.611.120
8	Chi phí bán hàng	111.883.478.470	91.828.596.545
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	74.097.135.008	65.915.920.975
10	**Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh**	**20.426.846.897**	**23.203.326.364**
11	Thu nhập khác	1.397.615.340	2.503.408.790
12	Chi phí khác	870.127.363	827.240.933
13	Lợi nhuận khác	527.487.977	1.676.167.857
14	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**20.954.334.874**	**24.879.494.221**
15	**Thuế TNDN hiện hành**	**3.774.881.226**	**7.182.708.025**
16	**Thuế TNDN hoãn lại**	**469.434.719**	**- 2.076.963.940**
17	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**16.710.018.929**	**19.773.750.136**
18	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**1.114**	**992**
19	**Cổ tức**	**7%**	**7%**

Nơi nhận:
- Các cổ đông.
- Lưu KTTC, HĐQT.

Phòng kế toán tài chính
Kế toán trưởng

Hoàng Xuân Tùng

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Số: **810**/BC-MTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 28 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO

Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vật tư - TKV

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Vật tư - TKV số 01/22/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2022;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2021:	2.673 triệu đồng
2. Lợi nhuận trước thuế năm 2022:	20.954 triệu đồng
Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp:	3.775 triệu đồng
Chi phí thuế TNDN hoãn lại:	469 triệu đồng
3. Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối:	**19.383** triệu đồng
a) Trả cổ tức (7%/vốn điều lệ):	**10.500** triệu đồng
b) Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức:	**8.883** triệu đồng
+ Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:	306 triệu đồng
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	8.577 triệu đồng

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5700100707 - C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV * TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Trần Thế Thành

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ-TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **813**/BC-BKS

Hạ Long, ngày 28 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
Về việc thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021.

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.

Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022, Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận do Công ty cổ phần Vật tư - TKV lập và Báo cáo kiểm toán số 105/2023/BCKT-PKFVN ngày 27/03/2023 của Công ty TNHH Kiểm toán PKF về việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV và kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả thẩm định như sau:

1. Về báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022:

- Các số liệu phản ánh trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty tại thời điểm kết thúc năm tài chính ngày 31/12/2022 đã phản ánh tình hình hoạt động tài chính trên các khía cạnh trọng yếu là hợp lý, trung thực và phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, cũng như các quy định, hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoảng sản Việt Nam.

- Ban Kiểm soát Công ty thống nhất với số liệu kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty do Công ty TNHH Kiểm toán PKF thực hiện.

2. Một số chỉ tiêu về kết quả SXKD, tài chính đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với KH
1	Sản phẩm chủ yếu				
	- Dầu Diesel + FO	1.000 Lít	202.000	207.023	102,5%
	- Bốc xếp	1.000 Tấn	5.000	2.292	45,8%
	- Vận tải thủy	1.000 Tấn	720	652	90,5%
	- Tiêu thụ dầu Cominlub	1.000 Lít	5.000	4.473	89,5%
2	Tổng doanh thu	Triệu đ	3.753.358	5.401.458	143,9%
3	Tổng giá trị SX	Triệu đ	505.078	584.994	115,8%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	20.300	20.954	103,2%
5	Tiền lương bình quân	1.000 đ/ng/th	9.978	12.357	123,8%

2.2. Một số chỉ tiêu tài chính:

a) Một số chỉ tiêu tài chính đánh giá khả năng sinh lời:

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE): Năm 2022 thực hiện 10,4% giảm 2,0% so với năm 2021 (năm 2021 là 12,4%).

- Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA): Năm 2022 thực hiện 1,8% giảm 0,4% với năm 2021 (năm 2021 là 2,2%).

b) Một số chỉ tiêu đánh giá khả năng thanh toán:

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn (TSNH/ NNH): Năm 2022 là 1,13 lần, tăng 0,02 lần so với năm 2021 (năm 2021 là 1,11 lần), thấp hơn 0,02 lần so với chỉ tiêu được HĐQT Công ty và TKV thông qua năm 2022 là 1,15 lần (Nghị quyết số 07/22/NQ_HĐQT_MTS ngày 24/03/2022 của HĐQT Công ty và Công văn số 1103/TKV-KTTC ngày 21/03/2022 của TKV).

- Khả năng thanh toán nhanh ((TSNH-HTK)/Tổng NNH): Năm 2022 là: 0,88 lần, giảm 0,01 lần so với năm 2021 (0,89 lần).

c) Một số chỉ tiêu về cân đối nợ:

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu (Tổng nợ phải trả/ Tổng VCSH): Năm 2022 là 4,01 lần, giảm 0,07 lần so với năm 2021 (năm 2021 là 4,08 lần), thấp hơn 0,74 lần so với chỉ tiêu được HĐQT Công ty và TKV thông qua năm 2022 là 4,75 lần (Nghị quyết số 07/22/NQ_HĐQT_MTS ngày 24/03/2022 của HĐQT Công ty và Công văn số 1103/TKV-KTTC ngày 21/03/2022 của TKV).

d) Về bảo toàn và phát triển vốn.

- Vốn chủ sở hữu:

+ Số đầu kỳ (01/01/2022): 158.960 tr.đ

+ Số tăng trong kỳ: 1.710 tr.đ

+ Số giảm trong kỳ: 0 tr.đ

+ Số cuối kỳ (31/12/2022): 160.670 tr.đ

- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 20.954 triệu đồng/kế hoạch giao 20.300 triệu đồng, bằng 103,2% so với KH giao.

Đánh giá: Sau khi thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, Công ty có lợi nhuận sau thuế là 16.710 triệu đồng. Năm 2022, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của TKV và cổ đông nói chung tại Công ty.

3. Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, Công ty cổ phần Vật tư - TKV tự đánh giá xếp loại doanh nghiệp loại A, Công ty dự kiến thực hiện phân phối lợi nhuận như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	Triệu đồng	20.954
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	Triệu đồng	16.710
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 còn lại chưa phân phối	Triệu đồng	2.673
4	Tổng lợi nhuận được phân phối	Triệu đồng	**19.383**
4.1	Trả cổ tức (7%/ vốn điều lệ)	Triệu đồng	10.500
4.2	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	Triệu đồng	306
4.3	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	Triệu đồng	8.577

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm định của Ban Kiểm soát về báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty về báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022 và phương án chi trả cổ tức, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2023 của Công ty.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Thanh Tùng

Nơi nhận:
- Như K.gửi
- HĐQT
- Ban GĐ
- Lưu BKS, VP.

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ-TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **661** /BC-BKS

Hạ Long, ngày 14 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
Về hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức tổ hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được sửa đổi bổ sung ngày 28/04/2021;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban Kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2022 như sau:

1. Về hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 03 lần. Cuộc họp lần thứ nhất tiến hành vào ngày 10/3/2022: Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 và Danh sách công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Cuộc họp thứ hai vào ngày 27/04/2022: Bầu Trưởng ban Kiểm soát và phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban kiểm soát. Cuộc họp thứ ba vào ngày 08/12/2022: Tổng kết thực hiện Kế hoạch giám sát của Ban trong năm 2022. Ngoài ra hàng quý, Ban đều họp để thống nhất các nội dung biên bản kiểm soát và soát xét các hoạt động quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên của Ban tham gia họp đầy đủ.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Ban đã lập kế hoạch kiểm soát ngay từ đầu năm, đầu quý, phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện. Ban đã tổ chức thực hiện kiểm soát hằng quý về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt quản lý của Công ty và đã có các biên bản họp thống nhất nội dung kết quả giám sát với Ban Giám đốc điều hành Công ty, lập các báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát hoạt động quản lý đối với Hội đồng

quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty hằng quý báo cáo Tập đoàn đúng nội dung và thời gian quy định.

Ngoài việc thực hiện kiểm soát theo kế hoạch của Ban, các thành viên Ban Kiểm soát cũng tham gia cùng các phòng chuyên môn của Công ty định kỳ kiểm tra tại các đơn vị về công tác quản trị doanh thu, chi phí, các nội dung về quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong Công ty. Trong và sau khi kiểm tra Ban Kiểm soát đều có các ý kiến nêu ra những tồn tại trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, kế toán của các đơn vị để các Xí nghiệp, Công ty khắc phục.

Tham dự và có các ý kiến tham gia đóng góp tại các cuộc họp của HĐQT, tham gia các cuộc họp sơ kết, tổng kết của công ty để nắm bắt kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghệp, Điều lệ của Công ty và các quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị đã thường xuyên chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty thực hiện đúng định hướng, chỉ đạo của Tập đoàn, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết, quyết định kịp thời về việc quản lý chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, công tác lao động tiền lương, công tác cán bộ và ban hành các quy chế quản lý của Công ty đã mang lại hiệu quả thiết thực về lợi ích cho các cổ đông và người lao động trong Công ty.

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 18 phiên họp và ban hành 40 nghị quyết để phân tích, đánh giá, triển khai kịp thời nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện đúng chức năng giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành khác của Công ty.

3. Về hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:

Ban Giám đốc điều hành đã thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT công ty, đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng, công tác sắp xếp doanh nghiệp, công tác nhân sự, chăm lo việc làm, đời sống cho người lao động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo pháp luật Nhà nước, quy định của Tập đoàn và các quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Năm 2022, Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn về cơ chế cạnh tranh, điều kiện kinh doanh, địa bàn kinh doanh và do ảnh hưởng của chiến tranh Nga - Ukraine kéo dài, nhưng Ban Giám đốc điều hành đã đề xuất với Hội đồng quản trị, cũng

như tự chủ động có những giải pháp về tổ chức sản xuất kinh doanh giữ vững thị trường cung cấp hàng hoá, dịch vụ, chuẩn bị các điều kiện để mở rộng thị trường khi có cơ hội. Đồng thời đã xây dựng, chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác quản trị chi phí, áp dụng công nghệ, tin học trong quản lý từ đó đã nâng cao hiệu quả công tác quản lý và hoạt động của Công ty. Năm 2022, Công ty đã hoàn thành kế hoạch đặt ra, bảo toàn được vốn của chủ sở hữu.

4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Giám đốc điều hành và cổ đông:

Việc phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty được thực hiện đúng quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các phòng chức năng, các đơn vị cũng đã tích cực phối hợp, cung cấp hồ sơ, tài liệu theo kế hoạch kiểm soát hằng quý hoặc yêu cầu theo chuyên đề nên đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành của Công ty.

Ban Kiểm soát tự kiểm điểm đã thực hiện các kế hoạch giám sát hằng quý, lập và báo cáo giám sát đúng quy định, đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty. Những kết quả đó ngoài cố gắng của các thành viên Ban Kiểm soát thì còn nhận được sự phối hợp trong công việc với tinh thần trách nhiệm cao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, các phòng chức năng, đơn vị và các quý vị cổ đông trong Công ty.

Trên đây là Báo cáo Hoạt động của Ban Kiểm soát và Báo cáo giám sát hoạt động quản lý đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Vật tư - TKV, kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Ban GĐ;
- Lưu BKS, VP.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 5700100707 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV - TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Trần Thanh Tùng

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ-TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **662** /BC-BKS

Hạ Long, ngày 14 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
Về việc chấp thuận các tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021.

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ Tài chính v/v Chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 884/QĐ-UBCK ngày 18/11/2022 của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước V/v chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-UBCK ngày 18/11/2022 của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước V/v chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 910/QĐ-UBCK ngày 18/11/2022 của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước V/v chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 danh sách các tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán các hoạt động của Công ty năm 2023 gồm các đơn vị sau:

1. Công ty TNHH PKF Việt Nam (PKF):

Mã số doanh nghiệp: 0313440640.

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC:

Mã số doanh nghiệp: 0100111105.

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE):

Mã số doanh nghiệp: 0101202228.

Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, Số 165 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Cả 03 đơn vị đều được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023.

Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán năm 2023 của Công ty và giao cho Giám đốc công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán, ký kết hợp đồng kiểm toán theo quy định của Công ty.

Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán trên về nội dung hợp đồng và mức phí kiểm toán thì Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán còn lại trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2023 theo quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, phê duyệt.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:
- Như K.gửi
- HĐQT
- Ban GĐ
- Lưu BKS, VP.

M.S.D.N: 5700100707 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV - TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Trần Thanh Tùng

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 08 tháng 05 năm 2023

QUY CHẾ (Dự thảo)
BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2019 - 2024) theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử

1.1. Giới thiệu danh sách ứng cử vào Ban Kiểm soát;

1.2. Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;.

1.3. Giải quyết các khiếu nại về bầu cử (nếu có).

Điều 2. Số lượng thành viên được bầu bổ sung, tiêu chuẩn thành viên BKS

2.1. Số lượng:

- Số lượng thành viên BKS được bầu bổ sung: 01 người
- Nhiệm kỳ: 2019 - 2024
- Số lượng ứng cử viên làm thành viên BKS: Không hạn chế

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên BKS:

- Các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

Điều 3. Đề cử, ứng cử viên Ban Kiểm soát

Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên (03 ứng cử viên).

Điều 4. Hồ sơ của ứng cử viên

4.1. Ứng viên là người lao động trong Công ty cổ phần Vật tư - TKV phải có Giấy đề nghị ứng cử (Mẫu 1) và Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Mẫu 2).

4.2. Ứng viên không thuộc đối tượng tại khoản 4.1 Quy chế này, hồ sơ gồm:

- Giấy đề nghị ứng cử (Mẫu 1);

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Mẫu 2) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc đơn vị nơi công tác;

- Bản sao có chứng thực: CMND/CCCD/Hộ chiếu, các bằng cấp chứng nhận trình độ chuyên môn.

4.3. Địa điểm, thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử:

Hồ sơ phải gửi tới Ban tổ chức Đại hội trước 10h00' ngày 15/06/2023 theo địa chỉ sau:

Thư ký - Công ty cổ phần Vật tư - TKV

Tổ 1, Khu 2 - Phường Hồng Hà - Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 033. 3695 899 Fax: 033. 3634 899

(Nếu Hồ sơ là bản fax/email thì ứng viên gửi lại bản gốc trước khi đăng ký tham dự Đại hội).

Điều 5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

5.1. Danh sách ứng cử viên thành viên BKS:

Dựa trên hồ sơ của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào BKS; danh sách được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên.

5.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất có đóng dấu của Công ty, có tổng số quyền biểu quyết theo mã dự họp;

- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền được phát phiếu bầu khi tham dự Đại hội. Trường hợp thông tin trên phiếu bầu bị ghi sai, Cổ đông/đại diện được ủy quyền đề nghị Tổ kiểm phiếu đổi phiếu bầu;

- Cổ đông/đại diện được ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô "số phiếu bầu" của ứng cử viên đó trên phiếu bầu và ký vào phiếu bầu.

5.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty;

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho các ứng cử viên vượt quá tổng số quyền biểu quyết của Cổ đông/đại diện được ủy quyền đó.

- Phiếu không có chữ ký của Cổ đông/đại diện được ủy quyền.

Điều 6. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông có quyền biểu quyết và đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

Điều 7. Tổ kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Tổ kiểm phiếu:

- Tổ kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua;
- Tổ kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Thông qua Quy chế bầu cử;

+ Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;

+ Tiến hành kiểm phiếu;

+ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội;

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu đã hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu phải được lập thành văn bản và công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc bầu, điều kiện trúng cử thành viên BKS

8.1. Nguyên tắc bầu:

- Việc bầu thành viên BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu (bao gồm cả được ủy quyền) nhân (x) với số thành viên được bầu (ở lần bỏ phiếu này là 01 thành viên) và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

8.2. Điều kiện trúng cử:

- Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp;
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.

Điều 9. Lập Biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Tổ kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu gồm: Tổng số cổ đông/đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội, tổng số cổ

đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông dự họp; số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên thành viên BKS.

Điều 10. Khiếu nại

Nếu xét thấy có những hành vi gian dối hoặc vi phạm liên quan đến cuộc bầu cử, cổ đông có quyền chất vấn. Chủ tọa Đại hội, Tổ kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ vấn đề chất vấn của cổ đông.

Điều 11. Hiệu lực thi hành của Quy chế

Quy chế này gồm mười một Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5700100707 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Trần Thế Thành

MẪU 01

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

GIẤY ĐỀ NGHỊ ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: ***Công ty Cổ phần Vật tư -TKV***

Tên tôi là:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....

Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng …% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Đề nghị Công ty cổ phần Vật tư - TKV cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia vào ..... của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên ..... tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Vật tư – TKV.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.
Xin trân trọng cảm ơn.

……, ngày tháng năm 2023

Người ứng cử

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

MẪU 02

Ảnh 4 x 6
(ảnh mẫu mới nhất)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho người ứng cử/đề cử bầu làm thành viên độc lập HĐQT)

1. Họ và tên:.....Giới tính: Nam/Nữ.....
2. Ngày tháng năm sinh:.....Nơi sinh:.....
3. Quốc tịch:.....
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....Cấp ngày...../...../.....Tại.....
5. Địa chỉ thường trú:.....
6. Số điện thoại liên lạc:.....Email:.....
7. Trình độ văn hoá:.....
8. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:.....
9. Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần … (nếu có) :.....
10. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:.....
11. Số CP nắm giữ: ..... , chiếm ..... % vốn điều lệ, trong đó:
    + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:.....
    + Cá nhân sở hữu:.....
12. Các cam kết nắm giữ (nếu có):.....
13. Danh sách người có liên quan của người khai*:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty cổ phần … (nếu có)	Mối quan hệ

14. Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần … (nếu có):
15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần … (nếu có):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

…, ngày … tháng … năm …

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 29 tháng 6 năm 2006

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN- KHOÁNG SẢN VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số: 559 /QĐ-TKV	*Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

V/v thay đổi Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vật tư - TKV

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN- KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 105/2018/NĐ-CP ngày 08/8/2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐTV ngày 17/4/2023 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thay đổi Người đại diện của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vật tư - TKV như sau:

1. Bà Tô Thị Lan, Chánh văn phòng Công ty cổ phần Vật tư - TKV thôi làm Người đại diện của TKV tại Công ty cổ phần Vật tư - TKV, thôi tham gia Ban kiểm soát và từ nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty;

2. Cử bà Phạm Thị Ngọc Bích, Phó trưởng phòng Tổ chức lao động Công ty cổ phần Vật tư - TKV làm Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vật tư - TKV, giới thiệu ứng cử Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

Điều 2. Trách nhiệm của Người đại diện của TKV:

1. Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty cổ phần Vật tư - TKV có trách nhiệm triển khai các thủ tục theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp để kiện toàn nhân sự Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vật tư - TKV như nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này;

2. Bà Phạm Thị Ngọc Bích có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Người đại diện TKV theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của TKV, Quy chế quản lý Người đại diện của TKV tại các doanh nghiệp và các văn bản có liên quan.

Điều 3. Tổng giám đốc TKV, Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty cổ phần Vật tư - TKV và các cán bộ có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- TTr ĐU, HĐTV, TGĐ TKV (Ecopy);
- Các PTGĐ, KTTr TKV (Ecopy);
- Ban Kiểm soát TKV (Ecopy);
- Đảng ủy Than Quảng Ninh (E-copy);
- Các cán bộ có tên tại Điều 1 (E-copy);
- Ban QLV, KSNB, KTTC (Ecopy);
- CTCP Vật tư;
- Lưu VT, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH

Nguyễn Anh Tuấn

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1240** /TTr-MTS

Hạ Long, ngày 8 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư - TKV;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2021.

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng báo cáo, trình Đại hội cổ đông thông qua về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024, cụ thể như sau:

Ngày 19/04/2023, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (Cổ đông nắm giữ 51% vốn điều lệ Công ty) có quyết định số 559/QĐ-TKV về việc thay đổi Người đại diện TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, cụ thể như sau:

+ Bà Tô Thị Lan, Chánh văn phòng Công ty Cổ phần Vật tư – TKV thôi làm Người đại diện của TKV tại Công ty Cổ phần Vật tư – TKV, thôi tham gia Ban kiểm soát và từ nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

+ Cử bà Phạm Thị Ngọc Bích, Phó trưởng phòng Tổ chức lao động Công ty Cổ phần Vật tư – TKV làm Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vật tư – TKV, giới thiệu ứng cử Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

Do đó Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty cần thực hiện bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019-2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty;
- Phòng TCLĐ, KTTC;
- Lưu: VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5700100707 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV - TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Trần Thế Thành

MẪU 01

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

GIẤY ĐỀ NGHỊ ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vật tư -TKV

Tên tôi là: PHẠM THỊ NGỌC BÍCH
CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số: 022180000469
Ngày cấp: 10/04/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát;
Địa chỉ thường trú: Phường Hồng Gai, TP Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh.
Trình độ học vấn: 12/12
Chuyên ngành: Kế toán - Đại Học Tài chính kế toán Hà Nội.
Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần
Tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
Được cổ đông Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam tỷ lệ nắm giữ 51% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vật tư – TKV đề cử tham gia Ban kiểm soát của Công ty.

Đề nghị Công ty cho tôi được tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Vật tư – TKV nhiệm kỳ 2019-2024.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Vật tư – TKV.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hạ Long, ngày 09 tháng 04 năm 2023

Hồ sơ kèm theo:

1. Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
2. Bản sao hợp lệ các bằng cấp;
3. Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Người ứng cử

Phạm Thị Ngọc Bích

MẪU 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho người ứng cử/đề cử bầu làm thành viên Ban kiểm soát)

1. Họ và tên: PHẠM THỊ NGỌC BÍCH Giới tính: Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 01/04/1980 Nơi sinh: Cẩm Phả-Quảng Ninh
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 022180000469, Cấp ngày: 10/04/2021, Tại: Cục cảnh sát.
5. Địa chỉ thường trú: Phường Hồng Gai, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.
6. Số điện thoại liên lạc: 0903262658 Email: bichvmts@gmail.com
7. Trình độ văn hoá: 12/12
8. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân kế toán, Trường Đại học tài chính kế toán Hà Nội.
9. Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Vật tư-TKV (nếu có) : Phó trưởng phòng TCLĐ Công ty, Phụ trách công tác Kiểm toán nội bộ Công ty.
10. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:……..
11. Số CP nắm giữ: 0 cổ phần , chiếm: 0 % vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:……...
+ Cá nhân sở hữu:……..
12. Các cam kết nắm giữ (nếu có):……
13. Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty cổ phần … (nếu có)	Mối quan hệ
1	Phạm Thị Từa	CCCD số 022143000590, Ngày cấp 10/04/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát	0	Mẹ đẻ
2	Phạm Thế Dũng	CCCD số 031048004201, Ngày cấp 28/09/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát	0	Bố chồng
3	Phạm Thị Hoàn	CCCD số 031149001826, cấp ngày 10/07/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát	0	Mẹ chồng

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty cổ phần … (nếu có)	Mối quan hệ
4	Phạm Thế Huân	CMND số 031075000851, Ngày cấp 09/03/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	Chồng
5	Phạm Thị Thu Trang	CCCD số 022171004327 cấp ngày 12/08/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	0	Chị gái
6	Phạm Quang Thao	CCCD số 022064002605 cấp ngày 10/04/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	0	Anh rể
7	Phạm Tuấn Ngọc	CCCD số 022078004067 cấp ngày 10/04/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	0	Anh trai
8	Phạm Thế Duy	Còn nhỏ chưa cấp CCCD	0	Con trai
9	Phạm Thảo Nguyên	Còn nhỏ chưa cấp CCCD	0	Con gái

14. Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần … (nếu có):

15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần … (nếu có):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hạ Long, ngày 09 tháng 04 năm 2023

Người khai

Phạm Thị Ngọc Bích

*Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 29 tháng 6 năm 2006